

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch sơ kết 5 năm thực hiện Đề án Tái cơ cấu
ngành nông nghiệp theo Quyết định 899/QĐ-TTg ngày 10/6/2013**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 15/2017/NĐ-CP ngày 17/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 899/QĐ-TTg ngày 10/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững;

Căn cứ Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 16/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2017-2020;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch sơ kết 5 năm thực hiện Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Lãnh đạo Bộ;
- Cổng TTĐT Bộ NN&PTNT;
- Lưu: VT, KH (180).



Nguyễn Xuân Cường

KẾ HOẠCH

**Sơ kết 5 năm thực hiện Đề án Tái cơ cấu
ngành nông nghiệp theo Quyết định 899/QĐ-TTg ngày 10/6/2013
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1129/QĐ-BNN-KH ngày 30/3/2018
của Bộ Nông nghiệp và PTNT)**

Căn cứ Quyết định số 899/QĐ-TTg ngày 10/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Kế hoạch sơ kết 5 năm thực hiện Đề án với những nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Đánh giá sâu sắc, thực chất tình hình triển khai, kết quả đạt được, những hạn chế, khó khăn vướng mắc của quá trình cơ cấu lại ngành nông nghiệp thời gian qua, rút ra bài học cho việc tổ chức thực hiện Kế hoạch cơ cấu lại giai đoạn 2017-2020 thành công hơn ở từng địa phương, lĩnh vực và trên cả nước.

II. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

- Tăng cường công tác truyền thông nâng cao nhận thức, vai trò và ý nghĩa của việc thực hiện Đề án Tái cơ cấu ngành; phổ biến những mô hình hoạt động hiệu quả, sáng tạo trong việc thực hiện Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp (Quyết định 899/QĐ-TTg ngày 10/6/2013) giai đoạn vừa qua;

- Các địa phương, đơn vị thuộc Bộ tổ chức Hội nghị sơ kết, đánh giá tình hình thực hiện Đề án giai đoạn 2013-2017; đánh giá sự phối hợp liên ngành với các Bộ ngành liên quan trong thực hiện các mục tiêu tái cơ cấu ngành nông nghiệp;

- Thông qua các kết quả, những hạn chế vướng mắc trong triển khai thực hiện Đề án giai đoạn vừa qua, đề xuất các giải pháp đồng bộ và đột phá để thúc đẩy cơ cấu lại ngành giai đoạn tới theo Kế hoạch đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định 1819/QĐ-TTg ngày 16/11/2017.

III. HOẠT ĐỘNG CHỦ YẾU

1. Công tác truyền thông

- Tập trung tuyên truyền dưới nhiều hình thức: Tài liệu tuyên truyền, báo viết, báo nói và truyền hình;

- Kế hoạch tuyên truyền:

+ Xây dựng các nội dung truyền thông theo chuyên đề về các kết quả, định hướng theo định kỳ hàng tuần, hàng tháng;

+ Xây dựng nội dung truyền thông về Hội nghị sơ kết 5 năm;

2. Sơ kết tình hình thực hiện Tái cơ cấu các tiểu ngành, lĩnh vực và các địa phương

- Các Tổng Cục, Cục từ tháng 4- 6/2018 tổ chức sơ kết 5 năm thực hiện Đề án, kế hoạch chuyên đề đã được Bộ phê duyệt, bám sát các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp của các Đề án/kế hoạch đề sơ kết.

- Các địa phương tổ chức Hội nghị sơ kết và báo cáo tình hình thực hiện Đề án/Kế hoạch tái cơ cấu nông nghiệp gắn với kế hoạch tổ chức Hội nghị tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 26 về nông nghiệp nông dân, nông thôn trên địa bàn; các bài học kinh nghiệm và đề xuất, kiến nghị các giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện cơ cấu lại trong thời gian tới.

3. Tổ chức Hội nghị toàn quốc sơ kết 5 năm thực hiện Đề án

- Tên Hội nghị: Hội nghị sơ kết 5 năm thực hiện Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp;

- Phạm vi: Toàn quốc;

- Thời gian: dự kiến tháng 10 năm 2018;

- Chủ trì: Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT;

- Thành phần: Các Bộ ngành liên quan, các tỉnh/thành phố trực thuộc TW, các tổ chức quốc tế, các chuyên gia đầu ngành, các đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT...

4. Tổ chức một số Diễn đàn/sự kiện bên lề

- Tổ chức các Hội nghị, hội thảo, diễn đàn, đối thoại trao đổi về những kết quả đạt được, các tồn tại, kinh nghiệm trong nước và quốc tế trong thực hiện Đề án Tái cơ cấu ngành và lồng ghép các nội dung sơ kết 10 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

- Tổ chức một số triển lãm ngành hàng nông nghiệp chủ lực;

5. Công tác thi đua khen thưởng

- Các cơ quan đơn vị, các địa phương tổng kết phong trào thi đua thực hiện tái cơ cấu giai đoạn 2013-2017; chọn ra các điển hình tiên tiến, xuất sắc để đề nghị các hình thức khen thưởng.

- Tổ chức các sự kiện vinh danh, suy tôn các tập thể, cá nhân trong và ngoài ngành có những đóng góp to lớn cho nông nghiệp Việt Nam thời gian qua.

- Phát động phong trào thi đua chung sức thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn tiếp theo.

78/

IV. KINH PHÍ

- Kinh phí tổ chức các hoạt động truyền thông được bố trí từ nguồn của dự án Hợp phần A – dự án Chuyển đổi nông nghiệp bền vững tại Việt Nam (VnSAT).

- Kinh phí tổ chức Hội nghị sơ kết 5 năm toàn quốc được bố trí từ nguồn của dự án “Hỗ trợ Bộ Nông nghiệp và PTNT giám sát đánh giá cơ cấu lại nông nghiệp” (MECARP).

- Kinh phí sơ kết các tiêu ngành, lĩnh vực; kinh phí tổ chức các hoạt động bên lề được bố trí từ ngân sách nhà nước hàng năm giao cho các cơ quan, đơn vị để xuất hoạt động và các nguồn hợp pháp khác.

- Kinh phí thi đua khen thưởng được bố trí từ nguồn Quỹ thi đua khen thưởng của Bộ;

- Kinh phí sơ kết 5 năm thực hiện Đề án/Kế hoạch cơ cấu lại của địa phương được bố trí từ nguồn ngân sách địa phương theo kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT

1.1. Vụ Kế hoạch

- Chịu trách nhiệm chủ trì, hướng dẫn và phối hợp với các đơn vị trong Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức triển khai các nội dung của Kế hoạch này.

- Chủ trì xây dựng Đề cương báo cáo sơ kết 5 năm gửi các đơn vị và các địa phương; tổng hợp kết quả thực hiện Bộ Tiêu chí giám sát đánh giá cơ cấu lại ngành ở trung ương và các địa phương.

- Căn cứ kết quả sơ kết của các đơn vị, địa phương xây dựng báo cáo tổng hợp phục vụ Hội nghị sơ kết toàn quốc.

1.2. Các Tổng Cục, Cục, các Vụ

- Tổ chức sơ kết 5 năm kết quả thực hiện cơ cấu lại của lĩnh vực phụ trách (từ tháng 4 đến hết tháng 6/2018).

- Tổng hợp số liệu, báo cáo về tình hình thực hiện các Đề án tái cơ cấu các tiêu ngành, lĩnh vực và các kế hoạch chuyên đề là các giải pháp thực hiện Đề án Tái cơ cấu, đảm bảo chất lượng và đúng tiến độ. Xác định những thuận lợi, khó khăn và đề xuất các giải pháp đột phá để thực hiện hiệu quả kế hoạch cơ cấu lại giai đoạn 2017-2020 của từng lĩnh vực được phân công theo dõi...

1.3. Vụ Tổ chức cán bộ

- Ngoài nhiệm vụ tổ chức sơ kết kế hoạch đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; tổ chức sắp xếp hệ thống quản lý nhà nước ngành nông nghiệp phục vụ tái cơ cấu; là cơ quan đầu mối chịu trách nhiệm thực hiện các hoạt động về công tác thi đua, khen thưởng.

1.4. Văn phòng Bộ

- Phối hợp chặt chẽ với Vụ Kế hoạch về công tác chuẩn bị và thực hiện truyền thông.
- Chủ trì công tác hậu cần, lễ tân phục vụ Hội nghị.

2. Các địa phương

- Tổ chức Hội nghị sơ kết, đánh giá quá trình cơ cấu lại nông nghiệp tại địa phương; có tính toán theo Bộ Tiêu chí đã được TTCP phê duyệt (từ tháng 4 đến hết tháng 7/2018).

- Tổng hợp số liệu, báo cáo về tình hình thực hiện Đề án/Kế hoạch tái cơ cấu của các địa phương, đảm bảo chất lượng và đúng tiến độ. Xác định những thuận lợi, khó khăn và đề xuất các giải pháp đột phá để thực hiện hiệu quả kế hoạch cơ cấu lại giai đoạn 2017-2020 của địa phương...

(Phân công nhiệm vụ cụ thể theo Phụ lục đính kèm).

Trên đây là Kế hoạch sơ kết 5 năm thực hiện Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp. Trong quá trình triển khai, nếu có vướng mắc, các đơn vị kịp thời báo cáo về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (qua Vụ Kế hoạch) để tổng hợp./.

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Xuân Cường

Phụ lục

**Phân công nhiệm vụ thực hiện Kế hoạch của Bộ Nông nghiệp và PTNT sơ kết 5 năm thực hiện
Đề án Tái cơ cấu nông nghiệp theo Quyết định 899/QĐ-TTg ngày 10/6/2013
(Kèm theo Quyết định số 1129/QĐ-BNN-KH ngày 30/3/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT)**



TT	Nội dung/Hoạt động	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Xây dựng Kế hoạch chi tiết sơ kết 5 năm thực hiện Đề án Tái cơ cấu nông nghiệp	Văn phòng thường trực TCC nông nghiệp - Vụ Kế hoạch		Tháng 3/2018
2	Truyền thông về Hội nghị sơ kết 5 năm thực hiện Đề án Tái cơ cấu nông nghiệp; các kết quả, định hướng cơ cấu lại ngành giai đoạn 2017-2020 (xây dựng kế hoạch, nội dung và tổ chức thực hiện)	Vụ Kế hoạch	Văn phòng Bộ, Báo Nông nghiệp Việt Nam, dự án VnSAT, các đơn vị thuộc Bộ;	Thường xuyên
3	Tổ chức sơ kết 5 năm thực hiện Đề án Tái cơ cấu các tiêu ngành, lĩnh vực, các kế hoạch chuyên đề	Các Tổng Cục, Cục; Vụ	Vụ Kế hoạch	Tháng 4 – 6/2018
4	Các địa phương tổ chức sơ kết và báo cáo kết quả thực hiện Đề án/Kế hoạch tái cơ cấu nông nghiệp trên địa bàn; các bài học kinh nghiệm và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả	Các địa phương		Từ tháng 4-7/2018
5	Hội thảo chuyên đề “Xây dựng nền nông nghiệp toàn diện gắn với Tái cơ cấu nông nghiệp” theo Kế hoạch tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 26 về nông nghiệp, nông dân, nông thôn theo kế hoạch tại Chương trình làm việc của Bộ Chính trị, Ban Bí thư năm 2018	Vụ Kế hoạch	các Tổng Cục, các Cục, Vụ, Văn phòng Bộ và các đơn vị khác thuộc Bộ	Từ tháng 4-7/2018

6	Tổng hợp báo cáo chung về tình hình 5 năm thực hiện Đề án Tái cơ cấu ngành giai đoạn 2013-2017	Vụ Kế hoạch	các Tổng Cục, các Cục, Vụ, Văn phòng Bộ và các đơn vị khác thuộc Bộ	Trước tháng 9/2018
7	Chủ trì tính toán số liệu nền của Bộ Tiêu chí giám sát đánh giá cơ cấu lại ngành theo Quyết định 678/QĐ-TTg	Vụ Kế hoạch	Viện Chính sách và chiến lược PTNNNT, Tổng Cục Thống kê, Trung tâm Tin học và thống kê, các Tổng Cục, các Cục có liên quan	Tháng 5-6/2018
8	Tổng hợp báo cáo các tiêu chí giám sát đánh giá cơ cấu lại ngành theo Bộ Tiêu chí	Vụ Kế hoạch, Viện Chính sách và chiến lược PTNNNT	Tổng Cục Thống kê, Trung tâm Tin học và thống kê, các địa phương	Trước tháng 9/2018
9	Chủ trì nội dung và công tác tổ chức Hội nghị sơ kết 5 năm toàn quốc	Vụ Kế hoạch	các Tổng Cục, các Cục, Vụ, Văn phòng Bộ và các đơn vị khác thuộc Bộ	Trước tháng 10/2018
10	Chủ trì hướng dẫn công tác thi đua khen thưởng, đề xuất và tổ chức các sự kiện tôn vinh, khen thưởng về tái cơ cấu nông nghiệp	Vụ Tổ chức cán bộ	Vụ Kế hoạch, các đơn vị thuộc Bộ, các địa phương	Trước tháng 10/2018
11	Chủ trì công tác hậu cần, lễ tân phục vụ Hội nghị	Văn phòng Bộ	Vụ Kế hoạch	Trước tháng 10/2018
12	Chủ trì đề xuất và tổ chức một số sự kiện bên lề Hội nghị	các Tổng Cục, các Cục, Vụ, Trung tâm Xúc tiến thương mại nông nghiệp		Tháng 9-10/2018

TSN